

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 84/2021/HSST

Ngày: 30/8/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Xuân Sớm – ông Nguyễn Văn Bấy.
- *Thư ký phiên Tòa:* Ông Hoàng Mạnh Hùng, thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST – HS ngày 27/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST – HS ngày 17/8/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lê Đức T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/8/1984, tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: khu B, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân L và bà: Trịnh Thị L; Vợ con: chưa có.

Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: ngày 29/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 10/4/2017; Ngày 21/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong bản án ngày 11/01/2019.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 17/6/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến.

- Anh Vũ Văn T, sinh năm 1983.
Cư trú: khu Y, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).
- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1954.

Cư trú: khu Y, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 17/6/2021, tại đường liên khu thuộc tổ 1, khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, qua công tác tuần tra Công an thị xã Đông Triều bắt quả tang Lê Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đùi phía trước bên phải T đang mặc 01 (một) ống xi lanh; 01 (một) lọ nước cất và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Tại bản kết luận giám định số: 1115/KLGĐ ngày 21/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 (một) túi ni lông thu giữ của Lê Đức T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,282g (không phải hai tám hai gam).

(Heroine nằm trong danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra Lê Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy, T khai: Do nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 17/6/2021, T đi bộ từ nhà đến ngã tư thuộc khu 2, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh gặp và thỏa thuận mua của đối tượng tên D (không rõ lai lịch địa chỉ) 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) ma túy, loại Heroine thì được D đồng ý và chỉ ra khe cột điện gần đó để lấy ma túy. T đi ra vị trí D chỉ dẫn và lấy được 01 (một) túi ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng và cất giấu vào túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số: 89/CT – VKS - ĐT ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Đức T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 17/6/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. Mặt trước phong bì ghi số: 1115/KLGĐ và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1115, ngày 21/6/2021, của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh.

Trả lại cho bị cáo Lê Đức T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo giống như tại cơ quan điều tra và nội dung Bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã nêu. Trước Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Lời khai của anh Vũ Văn T tại cơ quan điều tra với nội dung: Vào khoảng 11 giờ ngày 17/6/2021 anh đang ở nhà, anh được cơ quan Công an mời đến khu vực đường liên khu thuộc khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, để chứng kiến Công an tiến hành kiểm tra một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy. Tại đây anh thấy nam thanh niên bị kiểm tra khai tên Lê Đức T, cơ quan kiểm tra người T, phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T mặc có 01 (một) túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng có kích thước (2 x 1,5) cm, ngoài ra còn có một ống xi lanh và 01 (một) lọ nước cất ở túi quần phía trước bên trái của T đang mặc, T khai chất bột màu trắng bên trong túi ni lông bị thu giữ là ma túy loại Heroine của T, T mua với mục đích để sử dụng, sau đó cơ quan Công an lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. (bút lục số 94 đến 98). Ngoài lời khai của anh Thái còn có lời khai của anh Nguyễn Văn N cũng được chứng kiến toàn bộ quá trình khám xét, thu giữ vật chứng đối với Lê Đức T như anh T trình bày (bút lục số 99 đến 103).

[4] Để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo còn có Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 17/6/2021, tại đoạn đường liên khu thuộc tổ 1 khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, bắt quả tang Lê Đức T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình bắt giữ, kiểm tra phát hiện ở bên trong túi quần đùi phía trước bên phải của T đang mặc có 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước (2 x 1,5) cm, bên trong chứa

chất bột màu trắng (nghỉ là ma túy), ngoài ra còn phát hiện 01 (một) ống xi lanh, 01 (một) lọ nước cất và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh ở bên trong túi quần đùi, phía trước bên trái, tại chỗ T khai chất bột màu trắng bên trong túi ni lông thu giữ ở túi quần của T là ma túy loại Heroine, T mua về với mục đích sử dụng, sau đó lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở để làm việc (bút lục số 77 đến 80).

[5] Tại bản kết luận giám định số: 1115/KLGĐ ngày 21/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 (một) túi ni lông thu giữ của Lê Đức T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,282g (không phải hai tám hai gam).

(Heroine nằm trong danh mục IA, STT: 09; Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

[6] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người chứng kiến; Biên bản kiểm bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh; Bản kết luận giám định chất ma túy cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

[7] Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 17/6/2021, tại đường liên khu thuộc tổ 1, khu Yên Lâm 3, phường Đức Chính, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Lê Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,282g (không phải hai tám hai gam) chất ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

[8] Hành vi của bị cáo Lê Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[9] Ma túy là loại độc dược, nó là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật.

[10] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại địa phương.

[12] Xét nhân thân, thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án các cấp xử phạt bị cáo nhiều lần, tuy đã được xóa án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà lại tiếp tục phạm tội mới.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bên cạnh đó bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, nên căn cứ vào điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[13] Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[14] Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Dũng đã bán ma túy cho bị cáo T, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác minh, khi nào rõ xử lý sau.

[15] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) ống xi lanh, 01 (một) lọ nước cất không có giá trị sử dụng Cơ quan điều tra đã cho tiêu hủy; Đối với 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. Mặt trước phong bì ghi số: 1115/KLGĐ và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1115, ngày 21/6/2021, của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu cho tiêu hủy; Còn đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, không liên quan đến việc phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo

[16] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo T còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Xử phạt: Lê Đức T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 17/6/2021.

[4] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định. Mặt trước phong bì ghi số: 1115/KLGĐ và mẫu vật hoàn lại kèm theo kết luận giám định số: 1115, ngày 21/6/2021, của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 114 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 27/7/2021.

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lê Đức T 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh, đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 114 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ngày 27/7/2021.

[6] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Buộc bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Noinhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục thị hành án Đông Triều;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Bắc